TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN,** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HSST
Ngày 08/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Cầm Văn Thăm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị Dung, ông Sa Đức Toàn.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Phan Thị Hương - Thư ký TAND huyện Phù Yên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên*:** Bà Nguyễn Thị Luyến kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 08/6/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2022/TLST- HS ngày 17/5/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2022/QĐXXST-HS ngày 25/5/2022 đối với bị cáo:

Phàng Thị D, sinh ngày 03/7/1997 tại huyện Phù Yên; nơi cư trú: Bản T, xã KB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: không. Trình độ văn hóa: 3/12. Con ông Phàng A D (đã chết), con bà Thào Thị M; Chồng Sồng A L (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân ngày 11/7/2018 bị TAND huyện Phù Yên xử phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/3/2022 cho đến ngày xét xử (có mặt).

-Người phiên dịch cho bị cáo Phàng Thị D là ông Lò Như Hoa, địa chỉ bản Giáo 1, xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11giờ 50 phút ngày 02/3/2022 tổ công tác Công an xã KB, làm nhiệm vụ tại bản T, xã KB, huyện Phù Yên phát hiện Phàng Thị D đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra, quá trình kiểm tra Phàng Thị D tự giác lấy 01 gói nilon bên trong có 03 gói nilon màu xanh trong túi áo đang mặc, nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng niêm phong lại.

Ngày 03/3/2022 Công an huyện, VKSND huyện Phù Yên, giám định viên phòng kỹ thuật hình sự tỉnh và người bị bắt tiến hành mở niêm phong cân tịnh vật

chứng, lấy mẫu vật gửi giám định. Qua cân tịnh Gói thứ nhất =0,075gam, Gói thứ hai = 0,047gam và Gói thứ ba = 0,085gam, lấy toàn bộ giử giám định ký hiệu D1, D2, D3.

Tại bản kết luận giám định số: 437/KL-KTHS ngày 05/3/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận*:* Mẫu gửi giám định ký hiệu D1, D2, D3 đều là ma túy, loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định D1 =0,075gam, D2= 0,047gam, D3 = 0,085gam . Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,207gam loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra Phàng Thị D khai nhận ngày 28/02/2022 từ thị trấn nông trường MC đi bộ ra đường đón xe về nhà thì gặp 01 người phụ nữ người Mông không biết tên địa chỉ, nên hỏi mua 01 gói ma túy với người này số tiền 100.000đ, mua được ma túy D lên xe khách về nhà tại bản T, xã KB, để sử dụng, đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 02.3.2022 trên đường đi ra bản thì bị công an kiểm tra và thu cùng vật chứng nói trên.

Ngày 16/5/2022 VKSND huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La có bản cáo trạng số: 28/CT-VKS truy tố Phàng Thị D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo Phàng Thị D từ 22-24 tháng tù, tính từ ngày bị bắt. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 04 mảnh nilon màu xanh gói chất ma túy + 01 vỏ phong bì ban đầu đã bóc mở.

- Án phí HSST áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS; khoản 1 điểm đ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm án phí, lệ phí tòa án. Miễn nộp toàn bộ án phí HSST cho bị cáo Phàng Thị D.

Đối với 01 người phụ nữ mà bị cáo khai (người bán ma túy cho) nhưng không biết tên địa chỉ người đó ở đâu. Do đó cơ quan điều tra công an huyện Phù Yên không có căn cứ để điều tra xác minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên tham gia trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng được quy định trong BLTTHS bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, do đó HĐXX khẳng định các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phàng Thị D khai nhận bản thân nghiện ma túy nhưng chưa đi cai nghiện tại cộng đồng, ngày 02/3/2022 trên đường từ nhà ra bản T xã KB thì bị Công an bắt quả tang do có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tổng khối lượng 0,207gam Heroine và bị bắt tạm giam cho đến ngày xét xử.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến khách thể thuộc quyền quản lý đặc biệt của nhà nước, bị cáo bất chấp pháp luật và dư luận xã hội lên án và phải chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh tại: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11h50', biên bản niêm phong vật chứng lập hồi 12giờ 40' cùng ngày 02/3/2022; biên bản giao nhận người bị bắt hồi 10h10', biên bản mở niêm phong cân tịch vật chứng hồi 11h10' cùng ngày 03/3/2022 của Công an huyện Phù Yên, các bản khai, biên bản hỏi cung của bị cáo và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ căn cứ kết tội bị cáo Phàng Thị D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: bị cáo là dân tộc thiểu số, khi phạm tội và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cần được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, khi bị bắt đã tiến hành xét nghiệm nhanh kết quả dương tính với Heroine, bị cáo có nhân thân xấu vào năm 2018 bị TAND huyện Phù Yên xử phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đến ngày 30/10/2019 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, do không từ bỏ con đường nghiện ma túy nay lại tiếp tục phạm tội mới. Do đó HĐXX thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội trong một khoảng thời gian nhất định đủ để cải tạo, giáo dục sớm trở thành công dân có ích cho xã hội sau này.

Do thời gian tạm giam gần hết nên HĐXX ra quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án phạt tù.

[6] Về vật chứng vụ án*:* Cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư ban đầu đã bóc mở + 04 mảnh ni lon màu xanh gói ma túy ban đầu (đã miên phong);

[7] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản gì, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nên không áp dụng.

[8] Tại phiên tòa Kiểm sát viên kiểm sát xét xử đề nghị HĐXX áp dụng các điểm khoản nêu trên để xử phạt bị cáo, cũng như về án phí và xử lý vật chứng vụ án theo quy định. Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là hoàn toàn có căn cứ pháp luật cần chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025 theo quyết định số: 621/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, chủ nhiệm ủy ban dân tộc do đó cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các căn cứ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuyên bố bị cáo Phàng Thị D, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Phàng Thị D 22 *(hai mươi hai)* tháng tù. Tính từ ngày bị bắt tạm giữ 03/3/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong bên trong có: 04 mảnh nilon màu xanh gói ma túy + 01 vỏ phong bì ban đầu đã bóc mở.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 31 ngày 19.5.2022 giữa Công an huyện Phù Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 điểm đ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm án phí, lệ phí tòa án. Miễn nộp toàn bộ án phí HSST cho bị cáo Phàng Thị D.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS Phù Yên;
- CA huyện Phù Yên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu HSVA .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cầm Văn Thăm